KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG MẦM NON – BÉ VUI ĐÓN TẾT TRUNG THU – NGÀY VUI 20/10
Thực hiện 6 tuần từ ngày 07/09 đến 16/10/2026

Mục Tiêu	Nội Dung	Hoạt Động
Phát triển vận động		
a. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
1. Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi Trẻ trai: Cân nặng: 11,3kg - 18,3kg Chiều cao: 88,7 - 103,5 cm Trẻ gái: Cân nặng: 10,8 - 18,1kg Chiều cao: 87,4 - 102,7cm	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau. - Tập luyện nền nếp thói quen tốt trong ăn uống. - Cân đo theo dõi sức khỏe trẻ qua biểu đồ tăng trưởng 3 lần/năm. - Kiểm tra sức khỏe đầu năm và khám chuyên khoa 01 lần/năm. - Nhận biết trẻ béo phì và suy dinh dưỡng. Tìm ra nguyên nhân của béo phì và suy dinh dưỡng. - Tập các bài tập thể dục thường xuyên - Vệ sinh trong ăn uống và vệ sinh cá nhân sạch sẽ.	- Cân đo theo dõi biểu đồ khám sức khoẻ cho trẻ. - Tổ chức các bài tập, trò chơi phát triển vận động.
4. Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi qui định.	- Tập đi vệ sinh đúng nơi qui định.	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi
b. ***Phát triển vận động***		
9. Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. –Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vặn người sang 2 bên.	- Tổ chức thể dục sáng - Hoạt động có chủ định: BTPTC + Thổi bóng + Ồ sao bé không lắc + Bé tập thể thao

	- Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân.	
10. Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.	**Tập đi, chạy:** - Đi trong đường hẹp - Đi có mang vật trên tay.	- Chơi tập có chủ định: Phát triển thể chất + Đi trong đường hẹp + Đi có mang vật trên tay.
12. Trẻ phối hợp tay, chân, cơ thể và các giác quan trong khi bò, trườn, chui	**Tập bò, trườn:** - Bò theo đường hẹp. - Bò chui qua cổng	- Chơi tập có chủ định: Phát triển thể chất + Bò theo đường hẹp. Bò chui qua cổng
13. Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động nhún – bật: Bật xa về phía trước	**Tập nhún- bật:** - Bật tại chỗ - Bật về phía trước - Bật qua vạch kẻ - Bật vào các vòng - Bật xa bằng 2 chân	- Chơi tập có chủ định: Phát triển thể chất + Bật tại chỗ
15. Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn; vẽ tổ chim; xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ;	- Nhào đất nặn; vẽ tổ chim; xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ. - Đóng cọc bàn gỗ – Nhón nhặt đồ vật – Tập xâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây – Chắp ghép hình – Chồng, xếp 6 - 8 khối – Tập cầm bút tô, vẽ - Lật mở trang sách...	- Chơi, hoạt động ở các góc - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
Phát triển nhận thức		
17. . Trẻ biết tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc ...	- Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Chơi tập có chủ định: NBTN + Trường mầm non thân yêu của bé + Đồ chơi của bé

	- Đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm, lớp. **NBTN**: + Trường mầm non thân yêu của bé + Đồ chơi bé thích: Quả bóng, búp bê, xít đu, cầu trượt… + Đồ dùng của bé: Cái quần, cái áo, cái váy, đôi dày, đôi dép, cái mũ… + Bánh Trung thu, đèn ông sao + Đồ dùng của lớp bé: Đất nặn, sáp màu, cái vòng, cái gậy... **Trò chuyện sáng theo PP Unis** + Trò chuyện sáng theo phương pháp unis về tết trung thu (Đèn lồng, đèn ông sao, bánh trung thu...)	**+ Trò chuyện sáng theo phương pháp unis** về tết trung thu (Đèn lồng, đèn ông sao, bánh trung thu...) - Dạo chơi ngoài trời - Chơi, hoạt động ở các góc - Chơi tập buổi chiều
18. Trẻ nói được (Tên, tuổi). của bản thân và tên những người gần gũi khi được hỏi.	- Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài bản thân - Tên cô giáo, các bạn, nhóm/lớp **NBTN**: + Lớp học của bé + Bé và các bạn: Tên bé, tên các bạn… + Trò chuyện với trẻ về ngày 20/10 **Trò chuyện sáng theo PP Unis** + Lớp học của bé: Bạn trai, bạn gái, tên nhóm/lớp + Cô giáo của bé + Ngày vui của bà, của mẹ 20/10	- Chơi tập có chủ định: NBTN + Trò chuyện về lớp học của bé + Bé và các bạn: Tên bé, tên các bạn… + Trò chuyện với trẻ về ngày 20/10 - Chơi, hoạt động ở các góc - Chơi tập buổi chiều - Hoạt động mọi lúc mọi nơi

21. Trẻ chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh theo yêu cầu.	Màu đỏ, vàng, xanh *** NBPB**: - Đồ chơi màu đỏ, màu xanh, màu vàng - Con gà, con vịt màu vàng - Cái bát, cái thìa (màu đỏ - màu xanh)… - Cái bát , cái đĩa (màu đỏ - màu xanh)… - Đồ dùng màu xanh, màu đỏ, màu vàng - Con gà, con vịt (màu xanh - màu vàng) - Hoa màu đỏ, hoa màu vàng - Quần áo màu xanh, màu đỏ (màu vàng) - Bóng màu đỏ, bóng màu vàng (màu xanh)… *** HĐVĐV**: Xâu vòng màu đỏ, màu xanh, màu vàng…	- Chơi tập có chủ định: * NBPB + Đồ chơi màu đỏ - màu xanh * HĐVĐV + Xâu vòng theo ý thích + Xâu vòng màu đỏ + Xâu vòng màu xanh tặng bà, tặng mẹ - Chơi, hoạt động ở các góc - Dạo chơi ngoài trời - Chơi tập buổi chiều
Phát triển ngôn ngữ		
*** Nghe**		
27. Trẻ trả lời được các câu hỏi: "Ai đây?", "Cái gì đây?", "…làm gì?", "….thế nào?" (Ví dụ: Con gà gáy thế nào?" ...)	- Nghe các câu hỏi: Cái gì? Làm gì? Để làm gì? Ở đâu? Như thế nào? - Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?, Làm gì?, Ở đâu? Thế nào?, Để làm gì?, Tại sao?...	- Giờ đón, trả trẻ, giờ chơi - Chơi, Hoạt động ở các góc - Dạo chơi ngoài trời - Chơi tập buổi chiều. - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
28. Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Nghe truyện ngắn; kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý **Chủ đề: Trường mầm non - Bé vui Tết Trung thu –Ngày vui 20/10** - Đôi bạn nhỏ - Sự tích Tết Trung thu,	- Chơi tập có chủ định: Chuyện + Giờ ăn (Sưu Tầm) + Bé đi học (Sưu Tầm) + Bé mai ở nhà (Nguyễn Thị Tuất) - Chơi tập buổi chiều

	- Bé đi học - Bé mai ở nhà - Giờ ăn của bé, giờ ăn…	- Hoạt động mọi lúc mọi nơi
30. Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng **Chủ đề: Trường mầm non - Bé vui đón tết Trung thu – Ngày vui 20/10** - Bạn mới - Chia đồ chơi - Đến lớp - Vườn trẻ (Nhược Thủy) - Mẹ và cô (Trần Quốc Toản) - Cửa sổ riêng của bé… - Trung thu của bé; Tết trung thu ... - Bé đi nhà trẻ - Khăn nhỏ *** Ca dao, đồng dao** - Chi chi chành chành. - Nu na nu nống. - Dung dăng dung dẻ. - Đi cầu đi quán. - Kéo cưa lừa xẻ. - Lộn cầu vồng.	- Chơi tập có chủ định: Thơ + Bạn mới (Nguyệt Mai) + Tết trung thu.(Bác Hồ) + Mẹ và cô (Trần Quốc Toản) - Các giờ đón trả trẻ - Chơi tập buổi chiều - Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Cho trẻ đọc thơ, ca dao, đồng dao
Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
35. Trẻ thể hiện điều mình thích và không thích.	- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình.	- Hoạt động ở mọi lúc mọi nơi - Các giờ đón trả trẻ
36. Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh.	* Giờ đón, trả trẻ, giờ chơi: Giao tiếp với cô và bạn - Hoạt động mọi lúc mọi nơi

39. Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.	- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: Chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ "Dạ", "Vâng ạ"; chơi cạnh bạn, không đánh bạn… - KNS: Bé học cách chào và tạm biệt - KNS: Bé nói lời cảm ơn, xin lỗi	- Các giờ đón trả trẻ - Chơi, hoạt động ở các góc - Hoạt động mọi lúc mọi nơi
43. Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc. Trẻ thích nghe hát, nghe nhạc, thích nghe hát các làn điệu dân ca Nghệ Tĩnh; bước đầu biết sử dụng một số nhạc cụ đơn giản.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ ***- Nghe các làn điệu dân ca ví dặm của Nghệ Tĩnh*** - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc ***- Các nội dung trong chương trình "cảm thụ âm nhạc": Chơi với nhạc cụ, lắc trống/lúc lắc theo nhạc….*** - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc **Chủ đề: Trường Mầm non - Bé vui Tết trung thu- Ngày vui 8/3** + Hát, vận động: - Qủa bóng - Cô và mẹ. - Lời chào buổi sáng . - Em búp bê . - Tập tầm vông - Đi nhà trẻ. - Đi học về - Rước đèn… - Chúng ta cùng tập thể dục - Em ngoan hơn búp bê	- Chơi tập có chủ định: Âm nhac ** Dạy hát:* + Lời chào buổi sáng (Nguyễn Thị Nhung) + Tập tầm vông (Nhất Mai) * VĐTN: + Lời chào buổi sáng (Nguyễn Thị Nhung) + Rước đèn (Đỗ Mạnh Thường) ** Nghe hát:* + Trường chúng cháu là trường mầm non (Phạm Tuyên) + Chiếc đèn ông sao (Phạm Tuyên) + Trống cơm (Dân ca quan họ Bắc Ninh) ** TCÂN:* + Hãy lắng nghe + Nghe âm thanh to nhỏ ***Biểu diễn cuối chủ đề*** - Các giờ đón trả trẻ - Hoạt động chiều - Hoạt động mọi lúc mọi nơi

	+ Nghe hát: Trường chúng cháu là trường mầm non. Em đi mẫu giáo. Em yêu cô giáo. Chim mẹ chim con; Đồ dùng bé yêu; Đồ chơi của bé. Dọn đồ chơi. Đu quay, gác trăng. Chiếc đèn ông sao. Lớp chúng mình. Trống cơm .. ** TCÂN:* + Hãy lắng nghe + Nghe âm thanh to nhỏ ***Biểu diễn cuối chủ đề***	
44. Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, dán, xếp hình, xem tranh (Cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình **Chủ đề: Trường mầm non - Bé vui Tết Trung thu –Ngày vui 20/10** * **HĐVĐV**: - Xếp đường đi đến trường - Tháo lắp vòng - Lồng hộp * **Tạo hình** - Tô màu quả bóng - Tô màu chiếc yếm - Tô màu trống lắc - Tô màu lật đậy	- Chơi tập có chủ định: * HĐTH: + Tô màu quả bóng + Tô màu trống lắc * HĐVĐV: + Xếp đường đi cho bé đến trường - Dạo chơi ngoài trời - Chơi, hoạt động ở các góc - Hoạt động mọi lúc mọi nơi

BGH duyệt

Nguyễn Thị Liên

Tổ Thực hiện
Đại diện tổ nhà trẻ

Trần Thị Bình